

Bản án số: 734/2018/HS-PT

Ngày: 10/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Quang Huy

Các Thẩm phán: Ông Phạm Năng Thành

Ông Phan Huy Cương

- Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Tiến Khoa-*Thư ký Toà án;*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Mai Chi- *Kiểm sát viên.*

Ngày 10 tháng 11 năm 2018, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 611/2018/TLPT- HS ngày 17/9/2018 đối với các bị cáo: Đặng Tài D, Nguyễn L, Phạm Ngọc Lpdo có kháng cáo của các bị cáo Đặng Tài D, Nguyễn L, Phạm Ngọc Lpđối với Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2018/HS-ST ngày 20/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội:

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Bị cáo: Đặng Tài D, sinh năm: 1978, tại: Hà Nội; Đăng ký hộ khẩu thường trú: K 4, thị trấn TT, huyện HĐ, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Xóm 2, thôn LP, xã HT, huyện Q.O, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Tài Đ; Con bà: Nguyễn Thị T; Vợ là: Nguyễn Thị P(*tự khai đã ly hôn*) và có 02 con; Tiền án: 01 (*Bản án số 72/2011/HSST ngày 11/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai xử phạt 06 năm tù về tội Chứa mại dâm, được đặc xá ra trại ngày 31/8/2013, đã xóa án tích*); Tiền sự: không có; Danh chỉ bản số: 066 do Công an huyện Quốc Oailập ngày 11/01/2018; Bị tạm giữ từ ngày: 09/01/2018 đến 17/01/2018; Hiện đang tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo: Nguyễn L, sinh năm: 1985, tại: Hà Nội; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn NT, xã NM, huyện Q.O, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Duy N; Con bà: Đỗ Thị U; Vợ là: Đỗ Thị Hvà có 01 con; Tiền án: không có; Tiền sự: 02 (*Năm 2010 bị Công an xã Ngọc Mỹ xử lý hành chính về hành vi đánh bạc; Ngày 07/3/2012 bị xử lý hành chính bằng biện pháp bắt buộc cai nghiện ma túy và năm 2014 bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy, thì hành xong tháng 10/2016*); Danh chỉ bản số: 070do Công an huyện Quốc Oailập ngày 11/01/2018; Bị tạm giữ từ ngày: 09/01/2018

đến 17/01/2018; Hiện đang tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo: Phạm Ngọc Lp, sinh năm: 1983, tại: Ninh Bình; Đăng ký hộ khẩu thường trú: thị trấn YN, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; Nơi ở khác: Thôn TS, xã HS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình; Nơi ở hiện nay: Thôn KT, xã KN, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc H; Con bà: Phạm Thị N; Vợ là: Phùng Thị Thanh T và có 01 con; Tiền án: 01 (*Bản án số 37/2016/HSST ngày 04/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc*); Tiền sự: không; Danh chỉ bản số: 067 do Công an huyện Quốc Oai lập ngày 11/01/2018; Bị tạm giữ từ ngày: 09/01/2018 đến 17/01/2018; Hiện đang tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có các bị cáo Đỗ Văn C, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đình D bị xét xử nhưng các bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 08/01/2018, Đặng Tài D gọi điện thoại cho Nguyễn Văn H, Nguyễn L rủ đến nhà Đặng Tài D để đánh bạc. H và L đồng ý và đi đến nhà Đặng Tài D. Khoảng 5 phút thì có Đỗ Văn C cũng đến. Lúc này Đặng Tài D tiếp tục điện thoại gọi rủ Nguyễn Đình D đến đánh bạc. Đình D đồng ý và đến khi các đối tượng có mặt đầy đủ, Tài D lấy 02 bộ bài chắn mỗi bộ gồm 100 quân bài; 02 chiếc đĩa và lấy thăm, chiếu dãi ra để C, H, Đình D, L đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi “chắn”, còn Đặng Tài D ngồi chia bài cho bốn đối tượng đánh bạc. Hình thức đánh bạc của cả nhóm như sau: Đặng Tài D dùng bộ bài chắn gồm 100. Quân chia bài cho các đối tượng đánh bạc, mỗi người được chia 19 quân bài, riêng người đánh bài trước được chia 20 quân bài; số quân bài chắn còn lại được để vào đĩa sứ giữa 04 người để mọi người thay nhau bốc trong quá trình chơi bài (*gọi là nọc*). Người được chia 20 quân bài đánh trước, sau đó những người khác lần lượt bốc bài trong nọc rồi đánh; mọi người chơi cho đến khi có ai ù thì người đó thắng và 03 người chơi còn lại là người thua phải trả tiền cho người thắng; nếu sau khi đánh hết ván bài mà không ai ù thì là hòa, sẽ tiếp tục chia bài để chơi ván mới đánh bạc tiếp. Cả nhóm thống nhất, ai thắng ván bài nào thì những người còn lại sẽ phải trả tiền cho người thắng theo các mức độ ù như sau: ù xuống mỗi người thua phải trả cho người thắng 40.000 đồng; cứ thêm 01 dịch thì mỗi người thua phải trả thêm 20.000 đồng (*các dịch khác nhau tương đương với các mức độ ù khác nhau đã được cả nhóm thống nhất từ trước, ví dụ như: ù thông 2 ván trở lên được thu 60.000 đồng; ù tôm được thu 80.000 đồng; ù lèo được thu 100.000 đồng; ù chi được thu 120.000 đồng; ù bạch định được thu 120.000 đồng; ù tám đỏ được thu 140.000 đồng*) tùy theo mức độ ù (*cước sắc của bài ù*) người thắng sẽ thu tiền của những người thua. Trong khi đánh bài các đối tượng thỏa thuận nếu ai thắng được ván bạc là “ù tám đỏ” hoặc “ù bạch định” sẽ phải đưa cho Đặng Tài D số

tiền 40.000 đồng là tiền công chia bài và là tiền người chơi đánh bạc chi trả tiền thuốc lá, nước uống. Trong quá trình chơi đánh bạc Đặng Tài D được các đối tượng trả tiền công là 320.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Nguyễn Đình D không chơi nữa và đi về. Ngay sau đó, Phạm Ngọc Lp đến thay chỗ của Đình D và tiếp tục cùng C, L, H đánh bạc với hình thức và mức độ như trên. Đặng Tài D tiếp tục chia bài để cả nhóm C, L, H, Lp đánh bạc. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 09/01/2018 khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an huyện Quốc Oai phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Tài D, Đỗ Văn C, Nguyễn L, Nguyễn Văn H, Phạm Ngọc Lp đưa về trụ sở làm rõ. Quá trình điều tra, Tài D, C, L, H đều khẳng định Nguyễn Đình D cũng tham gia đánh bạc vào tối ngày 08/01/2018 nên Cơ quan điều tra đã triệu tập, lấy lời khai và Nguyễn Đình D thừa nhận hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra các đối tượng đều khai nhận: Đặng Tài D ngồi chia bài để Lp, C, LH và Đình D đánh bạc bằng tiền với hình thức đánh chắn. Trong lúc chơi Đặng Tài D đã nhận được 320.000 đồng từ các con bạc.

Đặng Tài D khai nhận có gọi điện rủ các đối tượng L, H, Đình D, C đến nhà mình để đánh bạc bằng hình thức chơi chắn như trên. Tài D là người chuẩn bị 02 bộ bài chắn, mỗi bộ 100 quân bài; 01 đĩa nhựa hình tròn; 01 đĩa sứ hình tròn; 01 chiếu nhựa; 01 tấm thảm bằng vải để cho các đối tượng đánh bạc tại nhà của mình. Trong quá trình chơi bạc, các đối tượng đánh bạc đã gom được 320.000 đồng tiền phé (*công phục vụ, thuốc nước*) để trả cho Tài D. Sau đó Nguyễn Đình D không chơi nữa, đi về thì Lp đến chơi thay. Đến khoảng 00 giờ 30 ngày 09/01/2018 thì Cơ quan công an vào bắt thu giữ trên người Tài D 520.000 đồng và thu giữ số tiền Tài D rút xuống chiếu bạc 9.800.000 đồng.

Đỗ Văn C khai: Khi đến đánh bạc mang theo số tiền 17.000.000 đồng; trước khi bị bắt quả tang C đang thắng 700.000 đồng; có 300.000 đồng dưới chiếu bạc và thu trên người C 17.400.000 đồng; nếu không bị bắt tiếp tục sử dụng toàn bộ số tiền trên vào việc đánh bạc. Nguyễn Văn H khai: Khi đến đánh bạc mang theo 1.100.000 đồng; trước khi bị bắt H đang thắng 600.000 đồng; khi bị bắt H có 900.000 đồng trên người và 800.000 đồng dưới chiếu bạc; nếu không bị bắt H tiếp tục sử dụng toàn bộ số tiền trên vào việc đánh bạc.

Nguyễn L khai: Khi đến đánh bạc mang theo 1.860.000 đồng; trước khi bị bắt L đang bị thua 1.235.000 đồng. Khi bị bắt L thu giữ 325.000 đồng trên người và 300.000 đồng để dưới chiếu bạc; nếu không bị bắt L tiếp tục sử dụng toàn bộ số tiền trên vào việc đánh bạc.

Phạm Ngọc Lp khai: Khi đến đánh bạc mang theo 1.500.000 đồng. Trong khi đánh bạc Lp thắng 1.090.000 đồng. Khi bị bắt Lp bị thu giữ 2.220.000 đồng trên người và 370.000 đồng để dưới chiếu bạc; nếu không bị bắt Lp tiếp tục sử dụng toàn bộ số tiền trên vào việc đánh bạc.

Nguyễn Đình D khai: Khi đến đánh bạc mang 1.475.000 đồng; Đình D bị thua hết số tiền trên nên đi về trước. Đình D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tổng số tiền các đối tượng trên sử dụng vào đánh bạc là 22.935.000 đồng,

trong đó có 320.000 đồng là tiền Đăng Tài D thu lời bất chính. Khi đánh bạc các đối tượng đều khai nhận không có ai canh gác, cầm cố tài sản.

Vật chứng đã thu giữ: 02 bộ bài chắn, mỗi bộ 100 quân bài; 01 đĩa nhựa hình tròn; 01 đĩa sứ hình tròn; 01 chiếu nhựa; 01 tấm thảm bằng vải; thu trên chiếu bạc 11.570.000 đồng trong đó: 9.800.000 đồng do Đăng Tài D vút xuống; Thu giữ trên người các đối tượng số tiền là 21.365.000 đồng, trong đó: thu của C 17.400.000 đồng; của Lp 2.220.000 đồng; của H 900.000 đồng; của L 325.000 đồng; Đăng Tài D 520.000 đồng.

Số tiền 9.800.000 đồng thu ở chiếu bạc và số tiền 200.000 đồng thu trên người Đăng Tài D là tiền của cá nhân Tài D không dùng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Ngày 17/01/2018, Cơ quan Công an huyện Quốc Oai đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền 10.000.000 đồng trên cho Đăng Tài D.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2018/HS-ST ngày 20/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Đăng Tài D phạm tội Tổ chức đánh bạc; Tuyên bố các bị cáo Đăng Tài D, Nguyễn L, Phạm Ngọc L phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; khoản 1 và 3 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đăng Tài D 13 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc và 09 tháng tù về tội Đánh bạc; Tổng hợp hình phạt của hai tội là 22 tháng tù; Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 (*thêm điểm h khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo Lp*); Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn L 08 tháng tù; Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Lp 08 tháng tù, tổng hợp hình phạt của Bản án này với hình phạt của Bản án trước đó Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình đã kết án Lp, buộc bị cáo Lp phải chấp hành hình phạt tù chung của hai bản án là 09 tháng 16 ngày tù. Thời hạn tù đối với các bị cáo đều tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời hạn các bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam trước đó.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo: Đỗ Văn C, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đình D; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo (*các nội dung này không có kháng cáo và không bị kháng nghị*).

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Đăng Tài D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; các bị cáo Phạm Ngọc Lp, Nguyễn L kháng cáo xin hưởng án treo. Các bị cáo Đỗ Văn C, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đình D không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị.

**Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Các bị cáo công nhận việc Bản án sơ thẩm kết án các bị cáo là đúng người, đúng tội, các bị cáo không bị oan, các bị cáo giữ nguyên kháng cáo. Bị cáo Tài D xin được giảm hình phạt và xin được hưởng án treo; các bị cáo L và Lp xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo được làm đúng thời hạn luật định, các bị cáo là chủ thể có quyền kháng cáo; hình thức và nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên kháng cáo

của các bị cáo là hợp lệ, cần được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Về nội dung: Bản án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Đặng Tài D về tội Tổ chức đánh bạc; kết án các bị cáo L, Lp về tội Đánh bạc là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với hành vi chia bài của Đặng Tài D bị cấp sơ thẩm kết án về tội Đánh bạc, Viện kiểm sát có ý kiến hành vi này đã thuộc về tội Tổ chức đánh bạc nên đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tuyên bố bị cáo Đặng Tài D không phạm tội Đánh bạc. Về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo L và Lp là phù hợp với tính chất mức độ tội phạm nên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên với hai bị cáo L và Lp. Về mức hình phạt tội Tổ chức đánh bạc của bị cáo Đặng Tài D là phù hợp nên đề nghị giữ nguyên, bị cáo Tài D không phải chịu hình phạt về tội Đánh bạc; vì vậy đề nghị sửa án sơ thẩm xử phạt bị cáo Tài D là 13 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Kháng cáo của các bị cáo được làm đúng thời hạn luật định, các bị cáo là chủ thể có quyền kháng cáo, hình thức, nội dung đơn kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai các bị cáo khác đã bị xét xử tại cấp sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 08/01/2018, Đặng Tài D đã có hành vi cho các bị cáo là Nguyễn L, Phạm Ngọc Lp, Đỗ Văn C, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đình Đến nhà mình tại Thôn LP, xã HT, huyện Q.O, thành phố Hà Nội đánh bạc để nhằm mục đích thu tiền hồ của các con bạc. Đặng Tài D đã chuẩn bị 02 bộ bài chắn, 01 đĩa nhựa, 01 đĩa sứ, rải chiếu và phục vụ đám bạc và đã thu 320.000 đồng là tiền hồ của các đối tượng đến đánh bạc.

Từ khoảng 20 giờ 30 ngày 08/01/2018 đến 00 giờ 30 phút ngày 09/01/2018, tại nhà của Đặng Tài D, các bị cáo Nguyễn L, Phạm Ngọc Lp, Đỗ Văn C, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đình Đến đánh bạc dưới hình thức chơi chắn ăn tiền với tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là: 22.935.000 đồng (trong đó C dùng 17.000.000 đồng để đánh bạc; H dùng 1.100.000 đồng để đánh bạc; L dùng 1.860.000 đồng để đánh bạc; Lp dùng 1.500.000 đồng để đánh bạc; Đình D dùng 1.475.000 đồng để đánh bạc). Bị cáo Đặng Tài D là người chia bài cho các bị cáo khác đánh bạc.

Các bị cáo đều là những người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý phạm tội. Bị cáo Đặng Tài D

đã rủ các đối tượng đến nhà để đánh bạc, chuẩn bị quan bài, đĩa, rải chiếu, thăm phục vụ đám bạc để thu tiền hồ của các con bạc (đã thu được 320.000 đồng), do đó bị cáo Đặng Tài D đã phạm tội Tổ chức đánh bạc. Các bị cáo L, Lp, C, H, Đình D trực tiếp tham gia đánh bạc dưới hình thức chơi chắn, được thua bằng tiền do đó các bị cáo trên đã phạm tội Đánh bạc. Bị cáo Đặng Tài D tuy không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng có hành vi chia bài cho các đối tượng khác đánh bạc từ khoảng 20 giờ 30 phút ngày 08/01/2018 đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 09/01/2018, giúp sức cho các bị cáo khác đánh bạc, do đó Đặng Tài D đã đồng phạm với các bị cáo khác về tội Đánh bạc.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự, các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo về tội Đánh bạc và kết án Đặng Tài D thêm tội Tổ chức đánh bạc là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

- Đối với kháng cáo của bị cáo Đặng Tài D: Khi xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét: Trong vụ án này bị cáo bị kết án về hai tội Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc, đối với tội Tổ chức đánh bạc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 13 tháng tù là phù hợp với tính chất mức độ tội phạm và nhân thân của bị cáo. Tuy nhiên, đối với tội danh Đánh bạc, bị cáo không trực tiếp tham gia đánh bạc mà chỉ chia bài giúp các đối tượng khác, bị cáo là người đồng phạm giúp sức, vai trò không đáng kể. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và Điều 51 Bộ luật hình sự là “thành khẩn khai báo” “ăn năn hối cải” và hiện đang thờ cúng liệt sĩ, có thể xem xét áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và Điều 54 Bộ luật hình sự xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với tội danh này cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt về tội danh Đánh bạc. Bị cáo bị xét xử về hai tội, nhân thân bị cáo đã có 01 tiền án, tuy đã được xóa án tích nhưng cũng thể hiện đã được Cơ quan pháp luật giáo dục nhưng không chịu sửa chữa, do đó Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

- Đối với các bị cáo Nguyễn L và Phạm Ngọc Lp: Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy, các bị cáo tham gia đánh bạc với tổng số tiền 22.935.000 đồng. Nhân thân bị cáo L đã có 01 tiền sự năm 2012 (*bị xử lý hành chính bằng biện pháp bắt buộc cai nghiện ma túy, nhưng đến tháng 10 năm 2016 bị cáo mới thi hành xong quyết định trên*). Nhân thân bị cáo Lp đã có 01 tiền án năm 2016 chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm (*Bản án số 37/2016/HSST ngày 04/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 24 tháng Cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, trừ đi 36 ngày tạm giữ, tạm giam, còn phải chấp hành 20 tháng 12 ngày Cải tạo không*

giám giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Cơ quan, tổ chức giám sát giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án). Mức hình phạt bản án sơ thẩm kết án với các bị cáo L và Lp là phù hợp với tính chất mức độ tội phạm và nhân thân của hai bị cáo, tại cấp phúc thẩm không có tình tiết nào mới có thể xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo hoặc cho các bị cáo được hưởng án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo L và Lp về việc xin được hưởng án treo.

Theo xác minh tại UBND xã HS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình, bị cáo Lp đã chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bản án trên từ ngày 16/9/2016 đến ngày 09/01/2018 thì bị cáo phạm tội mới (ngày 28/5/2018, bị cáo mới hết hạn cải tạo không giam giữ). Vì vậy, cần phải quy đổi thời gian cải tạo không giam giữ còn lại của bị cáo Lpsang hình phạt tù để tổng hợp hình phạt của bản án trước với hình phạt của bản án này theo quy định của các Điều 55, 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (quy đổi 03 ngày cải tạo không giam giữ bằng 01 ngày tù, do đó 04 tháng 18 ngày cải tạo không giam giữ còn lại bằng 01 tháng 16 ngày tù) để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung của hai bản án theo quy định của pháp luật.

[3]. Về các nội dung khác:

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Đỗ Văn C, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đình D, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không xét.

Kháng cáo của bị cáo Tài D được chấp nhận một phần nên bị cáo Tài D không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo của bị cáo L và Lp không được chấp nhận nên hai bị cáo này phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đặng Tài D về việc xin giảm hình phạt; không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Đặng Tài D. Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn L và Phạm Ngọc Lp.

2. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2018/HS-ST ngày 20/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội về mức hình phạt đối với bị cáo Đặng Tài D; Giữ nguyên mức hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn L và Phạm Ngọc Lp cụ thể như sau:

-Áp dụng: khoản 1 Điều 321 và khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đặng Tài D 13 (mười ba) tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc và 03 (ba) tháng tù về tội Đánh bạc. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung của hai tội là 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ

ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 09/01/2018 đến ngày 17/01/2018.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn L 08 (tám) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 09/01/2018 đến ngày 17/01/2018.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm b khoản 1 Điều 55; khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Lp 08 (tám) tháng tù về tội Đánh bạc. Tổng hợp hình phạt của bản án này với phần hình phạt bị cáo Phạm Ngọc Lp chưa chấp hành xong của Bản án số 37/2016/HSST ngày 04/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình là 04 (bốn) tháng 18 (mười tám) ngày Cải tạo không giam giữ, chuyển đổi thành 01 (một) tháng 16 (mười sáu) ngày tù.

Buộc bị cáo Phạm Ngọc Lp phải chấp hành hình phạt tù chung của hai bản án là: 09 (chín) tháng 16 (mười sáu) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 09/01/2018 đến ngày 17/01/2018.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Đỗ Văn C, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đình D; biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí: Bị cáo Đặng Tài D không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Nguyễn L và Phạm Ngọc Lp mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội
- VKSND cấp cao tại Hà Nội
- VKSND TP. Hà Nội
- Công an TP. Hà Nội
- TAND huyện Quốc Oai
- VKSND huyện Quốc Oai
- Công an huyện Quốc Oai
- Chi cục THADS huyện Quốc Oai
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác
- Lưu hồ sơ, văn phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VŨ QUANG HUY

